

Bản án số: 86/2025/DS-ST
Ngày: 13-02-2025
V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Xuân Nam

2. Ông Nghiêm Xuân Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1195/2023/TLST-DS ngày 21/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 451/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam;

Trụ sở: 108 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lâm Thanh Thọ (văn bản ủy quyền ngày 09/07/2024). (có mặt)

2. **Bị đơn:** Bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh;

Cùng địa chỉ: 120/29/17A3 Thích Quảng Đức, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lâm Thanh Thọ trình bày:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (từ đây gọi tắt là Ngân hàng) với bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh có ký kết Hợp đồng cho vay số 50/2021-

HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 03/6/2021, số tiền cho vay là 6.800.000.000 đồng. Mục đích vay vốn để thanh toán chi phí nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhằm mục đích phục vụ đời sống.

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam với bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh ký Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ngày 06/4/2022, số tiền cho vay là 8.000.000.000 đồng. Mục đích vay vốn để thanh toán chi phí nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhằm mục đích phục vụ đời sống.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay của bà Thuận và ông Thanh theo Hợp đồng cho vay số 50/2021-HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 03/6/2021 là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay của bà Thuận và ông Thanh theo Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 06/4/2022 là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: 229/177A (số mới 120/29/17A3) Thích Quảng Đức, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10/6/2022, ông Nguyễn Hoài Thanh ký với Ngân hàng Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng số thẻ 102865857777, số tiền cho vay là 200.000.000 đồng, mục đích vay vốn để phục vụ tiêu dùng cá nhân, thời hạn trả nợ: quét sao kê ngày 10 hàng tháng và thanh toán vào ngày 6 tháng tiếp theo.

Trong quá trình vay, bà Thuận và ông Thanh đã không thực hiện trả nợ lãi hàng tháng và trả nợ gốc khi tới hạn theo đúng các hợp đồng vay đã được ký giữa hai bên, từ ngày 25/8/2023 ông bà đã vi phạm hợp đồng. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc nhưng ông bà vẫn không chịu trả nợ như đã cam kết. Ngày 09/11/2023 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ các khoản nợ vay của bà Thuận và ông Thanh sang nợ xấu.

Bà Thuận và ông Thanh còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 06/4/2022 số nợ gốc: 7.696.000.000 đồng, lãi trong hạn: 1.323.673.779 đồng, lãi phạt quá hạn: 47.501.285 đồng (tạm tính đến ngày 13/02/2025). Tổng cộng là 9.067.175.064 đồng (chín tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi bốn đồng).

Ông Thanh còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kèm hợp đồng ngày 10/6/2022 tổng số tiền tạm tính đến ngày 13/02/2025 là 249.670.559 đồng (hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi nghìn năm trăm năm mươi chín đồng).

Ngày 21/8/2024, Ngân hàng có đơn sửa đổi, bổ sung nội dung khởi kiện yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản vay của Hợp đồng cho vay số 50/2021-

HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 03/6/2021 số tiền gốc: 6.410.000.000 đồng, lãi trong hạn: 739.484.059 đồng, lãi quá hạn: 32.868.097 đồng, tổng cộng: 7.182.352.156 đồng và tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Thuận và ông Thanh phải trả các khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn, lãi chậm trả lãi và các khoản phí khác tiếp tục phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận tại các hợp đồng, phát sinh sau ngày 13/02/2025 cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

Khi bản án có hiệu lực mà bà Thuận và ông Thanh không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện phát mãi tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: 229/177A (số mới 120/29/17A3) Thích Quảng Đức, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Có vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Về nội dung:

+ Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

+ Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Trần Thị Thuận ông và Nguyễn Hoài Thanh cư trú tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam buộc bị đơn bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh trả số tiền, trong đó nợ gốc: 7.696.000.000 đồng, lãi trong hạn: 1.323.673.779 đồng, lãi phạt quá hạn: 47.501.285 đồng (tạm tính đến ngày 13/02/2025), tổng cộng là 9.067.175.064 đồng của Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 06/4/2022.

Căn cứ Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ký ngày 06/4/2022, số tiền cho vay là 8.000.000.000 đồng, mục đích vay vốn để thanh toán chi phí nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhằm mục đích phục vụ đời sống. Thời hạn giải ngân là thời gian từ ngày ký Hợp đồng này cho đến hết ngày 06/7/2022. Thời hạn cho vay là 420 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân khoản nợ đầu tiên. Lãi suất vay vốn 7,5%/năm, trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên theo thỏa thuận.

Trong quá trình vay bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh từ ngày 25/8/2023 ông bà đã vi phạm hợp đồng, đã không thực hiện trả nợ lãi hàng tháng và trả nợ gốc khi tới hạn theo đúng các hợp đồng vay đã được ký giữa hai bên, còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số nợ gốc 7.696.000.000 đồng, lãi trong hạn 1.323.673.779 đồng, lãi phạt quá hạn 47.501.285 đồng (tạm tính đến ngày 13/02/2025). Bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 7.696.000.000 đồng, lãi trong hạn 1.323.673.779 đồng, lãi phạt quá hạn 47.501.285 đồng (tạm tính đến ngày 13/02/2025), tổng cộng là 9.067.175.064 đồng là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật.

Căn cứ Giấy đề nghị phát hành kèm Hợp đồng ngày 10/6/2022, chủ thẻ chính là ông Nguyễn Hoài Thanh, mục đích để tiêu dùng. Ngân hàng đã phát hành 01 thẻ tín dụng tổng hạn mức 200.000.000 đồng cho ông Thanh. Ông Thanh vi phạm nghĩa vụ thanh toán thẻ tín dụng, do đó có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 13/02/2025 là 249.670.559 đồng cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Căn cứ vào Hợp đồng thế chấp tài sản số 44/2022/HĐBĐ/NHCT-944/LBB ngày 06/4/2021 tại Văn phòng Công chứng số 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: 229/177A (số mới 120/29/17A3) Thích Quảng Đức, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ cấp: CH01035 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2010.

Căn cứ Điều 299 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về các trường hợp xử lý tài sản đảm bảo khi “Đến hạn thực hiện nghĩa vụ đảm bảo mà bên có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ”. Ông Thanh và bà Thuận vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng cho vay số 33/2022-HĐCV/NHCT944-LBB ngày 06/4/2022, do đó Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi số nợ trên là có căn cứ để chấp nhận.

Ngày 21/8/2024, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của Hợp đồng cho vay số 50/2021-HĐCV/NHCT944-LBB ngày 03/6/2021, số tiền gốc 6.410.000.000 đồng, lãi trong hạn 739.484.059 đồng, lãi quá hạn 32.868.097 đồng, tổng cộng 7.182.352.156 đồng và rút yêu cầu phát mãi 01 tài sản thế chấp tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do Ngân hàng đồng ý giảm một phần lãi, bà Thuận và ông Thanh đã thanh toán gốc và lãi còn lại. Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đã trả lại cho bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ cấp: CH00776 do Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2010. Việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu trên.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; về nội dung: căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút.

[4] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị đơn ông Nguyễn Hoài Thanh và bà Trần Thị Thuận phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 117.067.175 đồng và ông Nguyễn Hoài Thanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với mức thu là 12.483.528 đồng.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về chi phí tố tụng: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), căn cứ khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 264, Điều 267, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Buộc bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền gốc 7.696.000.000 đồng; lãi trong hạn 1.323.673.779 đồng; lãi quá hạn 47.501.285 đồng (tính đến ngày 13/02/2025). Tổng cộng 9.067.175.064 đồng (chín tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm sáu mươi bốn đồng).

Buộc ông Nguyễn Hoài Thanh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam tổng số tiền là 249.670.559 đồng (tạm tính tới ngày 13/02/2025) theo Giấy đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng ngày 10/6/2022.

Thi hành một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 14/02/2025, bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải

tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Sau khi nhận đủ số tiền nợ trên, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Hoài Thanh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ cấp: CH01035 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2010; Thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà, đất; Quyết định của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận.

Trường hợp bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh không trả hết số nợ trên thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 6, địa chỉ: 229/177A (số mới 120/29/17A3) Thích Quảng Đức, Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số vào sổ cấp: CH01035 do Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2010 và cùng toàn bộ hiện trạng thực tế tại thời điểm thi hành án để thu hồi số nợ trên.

Trường hợp phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam về việc buộc bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh thanh toán số tiền theo Hợp đồng cho vay số 50/2021-HĐCV/NHCT944-LBB ngày 03/6/2021 và yêu cầu phát mãi 01 tài sản thế chấp tại thửa đất số 571, tờ bản đồ số 16, địa chỉ: Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị Thuận và ông Nguyễn Hoài Thanh phải chịu án phí là 117.067.175 đồng (một trăm mười bảy triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng).

+ Ông Nguyễn Hoài Thanh phải nộp án phí là 12.483.528 đồng (mười hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn năm trăm hai mươi tám đồng).

+ Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 61.420.000 đồng (sáu mươi một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0022626 ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

4. Về chi phí tố tụng: 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), căn cứ khoản 1 Điều 157 và khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì bà Trần Thị Thuận

và ông Nguyễn Hoài Thanh có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.PN;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS Q.PN;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Trâm